

Số: 207/BC-HĐND

Đakrông, ngày 11 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

### Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện tại kỳ họp thứ Hai mươi, khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định và phân công của Thường trực HĐND huyện; Trên cơ sở nghiên cứu các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của UBND huyện trình, đối chiếu với các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn, sau khi làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị liên quan; Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả nội dung thẩm tra như sau:

## PHẦN I

### Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

#### 1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2024

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện cơ bản thống nhất với đánh giá tình hình Kinh tế-Xã hội năm 2024 của UBND huyện trình kỳ họp tại báo cáo số 540/BC-UBND ngày 09/12/2024. Nội dung báo cáo đã bám sát Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện (Khóa V) về “Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024” với các chỉ tiêu tổng hợp và đánh giá cụ thể từng ngành, lĩnh vực với những kết quả nổi bật cũng như những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong chỉ đạo, điều hành phát triển Kinh tế - Xã hội của huyện năm 2024.

Năm 2024 là một năm vẫn còn khó khăn do ảnh hưởng suy thoái kinh tế thị trường thế giới, tình hình thời tiết không thuận lợi, giá cả thị trường biến động khó lường, giá cả đầu vào tăng, sự đóng băng bất động sản; gây tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống của nhân dân. Dưới sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của UBND huyện, sự nỗ lực của các phòng, ban, các xã, thị trấn và nhân dân đã phấn đấu, vượt qua khó khăn và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội. Kết quả có 22/22 chỉ tiêu tiệm cận đạt và vượt kế hoạch đề ra (cụ thể có trong báo cáo số 540/BC-UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện).

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện nhận thấy vẫn còn những khó khăn, hạn chế, tồn tại sau:

Ngành nông nghiệp tuy đã có nhiều phát triển tích cực nhất định; tổng đàn gia súc, gia cầm cơ bản tăng; tổng sản lượng lương thực cây có hạt, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, tổng diện tích gieo trồng một số loại cây giảm so năm 2023<sup>1</sup>; công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn khó khăn; số mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp có hiệu quả còn ít và số mô hình kém, hoặc không có hiệu quả vẫn còn. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền người dân thực hiện làm chuồng trại cho đàn gia súc chưa thật sự quyết liệt và hiệu quả cao, tỷ lệ tiêm

<sup>1</sup> Cây lúa rẫy: 783,4 ha bằng 97,9% KH năm, giảm 12,6 ha so với năm 2023; Cây ngô: 1932,5 ha, bằng 96,9% KH, giảm 5,5 ha so với năm 2023.

phòng vắc xin chưa đạt<sup>2</sup>. Ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, giá cả hay biến động và giá thành thấp; tình hình bệnh trên đàn gia súc xuất hiện nhiều điểm, như: Bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục ở trâu, bò<sup>3</sup>. Kết quả thực hiện các chính sách liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp chưa rõ nét, chưa tạo được chuỗi giá trị sản phẩm và tăng thu nhập cho người dân. Công tác triển khai thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ PTSX thuộc các Chương trình MTQG tiến độ còn chậm<sup>4</sup>.

Về lâm nghiệp: Việc chuyển đổi đất, rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất triển khai thực hiện chưa có kết quả cụ thể; Công tác quản lý, bảo vệ rừng có lúc, có nơi còn thiếu thường xuyên chặt chẽ, quyết liệt nên tình trạng vi phạm về luật Lâm nghiệp lấn chiếm đất rừng, xâm hại rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn diễn ra<sup>5</sup>, công tác PCCCR chưa được triệt để<sup>6</sup>.

Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản, mặt dù đã được chỉ đạo tích cực, tuy nhiên có lúc thiếu kịp thời, chặt chẽ nên vẫn còn xảy ra. Vấn đề ô nhiễm môi trường và tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông từ việc tập kết, hạ tải, vận chuyển lưu thông than của một số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn còn nhiều bất cập. Công tác thu gom, vận chuyển, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt, ở một số địa phương có lúc thiếu kịp thời, còn ô nhiễm; Nguồn lực đầu tư, hỗ trợ thu cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường từ ngân sách hạn hẹp; việc thu từ dịch vụ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt của các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên các địa bàn đạt thấp. Công tác quản lý đất đai có lúc chưa chặt chẽ, còn để xảy ra vi phạm; vấn đề cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân còn tồn đọng đến nay vẫn chưa giải quyết hết<sup>7</sup>. Việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đạt thấp<sup>8</sup>. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh tại các xã đã tăng mạnh, tuy nhiên vẫn còn ở mức thấp<sup>9</sup> và hiệu quả sử dụng chưa cao. Công tác quản lý và sử dụng một số công trình sau đầu tư trên địa bàn hiệu quả không cao, nhất là các công trình nước sinh hoạt tự chảy, công trình thủy lợi, nhà sinh hoạt cộng đồng.

Về lĩnh vực xây dựng nông thôn mới; việc vận động, hỗ trợ thành lập các loại hình kinh tế tập thể (*Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp*) tham gia vào chương trình xây dựng và đăng ký sản phẩm OCOP cũng như duy trì công nhận lại thương hiệu OCOP; mở rộng giới thiệu, quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP còn hạn chế. Công tác huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường còn gặp khó khăn; tình trạng học sinh nghỉ học dài ngày và bỏ học còn xảy ra ở các cấp học. Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên và tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo chiều cao có giảm nhưng vẫn còn

<sup>2</sup> Vắc xin VDNC trâu, bò hiện tại tiêm được 5.500 liều, đạt 54,45%;

<sup>3</sup> Bệnh LMLM xảy ra trên đàn gia súc tại 03 xã, gồm: A Bung, Ba Lòng và Mò Ó, với tổng số 441 con trâu bò mắc bệnh (xã A Bung: 48 con, xã Ba Lòng: 383 con và Mò Ó: 10 con). Số lượng gia súc chết và tiêu hủy là 22 con (xã A Bung: 02 con, xã Ba Lòng: 20 con); Bệnh VDNC xảy ra trên địa bàn xã Hướng Hiệp và Mò Ó, tổng số gia súc có biểu hiện mắc bệnh VDNC là 14 con bò (xã Mò Ó: 05 con, xã Hướng Hiệp: 09 con);

<sup>4</sup> Đến thời điểm 30/11/2024 chỉ thẩm định, phê duyệt được 78/103 dự án, có 04 dự án chưa đạt yêu cầu;

<sup>5</sup> Về hành chính phát hiện và lập biên bản 28 vụ và xử lý 34 vụ; Về hình sự đã khởi tố 01 vụ về tội "hủy hoại rừng";

<sup>6</sup> Điểm cháy thảm thực vật dưới tán rừng tự nhiên xã A Ngo và điểm cháy thực bì rừng trồng tại xã Ba Lòng, Vụ cháy tại thị trấn Krông Klang;

<sup>7</sup> Số giấy chứng nhận QSD đất còn tồn đọng đến nay là 683 giấy;

<sup>8</sup> Kết quả chỉ có 02/08 lô đấu giá thành công, thu nộp ngân sách nhà nước 5443,750 triệu đồng;

<sup>9</sup> Tỷ lệ số hộ sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 65,33% tổng số hộ; chỉ tiêu xây dựng mới trong năm chỉ đạt 79,85% so kế hoạch.

cao<sup>10</sup>; tình trạng tảo hôn, tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước vẫn còn<sup>11</sup>. Công tác triển khai thực hiện và vận động người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp còn hạn chế, khó khăn.

## **2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

### **2.1. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2025**

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và là năm dự đoán vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình khí hậu, thời tiết và dịch bệnh khó lường. Vì vậy, các chỉ tiêu đặt ra về kinh tế, xã hội và môi trường cần đẩy mạnh các biện pháp, giải pháp và có phương án cụ thể để thực hiện đạt so với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm; đáng quan tâm là các chỉ tiêu về: Phân đầu đạt trên 75% thôn, xóm văn hóa; Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt: 1.800 tấn; giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4,5- 5%; thu nhập bình quân đầu người 41-42 triệu đồng/người/năm; tăng 22 tiêu chí NTM so với năm 2024; tỷ lệ hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 70%; đề nghị UBND huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã để tổ chức thực hiện mới đạt các chỉ tiêu. Đối với các chỉ tiêu phát triển Kinh tế- Xã hội năm 2025; Ban có ý kiến sau, về chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: 4-6 trường (*1-2 trường công nhận mới, 3-5 trường công nhận lại*); Ban Kinh tế-Xã hội đề nghị điều chỉnh theo hướng xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: 4-6 trường; chỉ tiêu Phân đầu đạt trên 75% thôn, xóm văn hóa (*năm 2023 chỉ đạt 29,48 %*) đề nghị cơ quan chuyên môn phòng VH-TT có giải thích làm rõ; đối với các chỉ tiêu về phát triển đàn gia súc tập trung cơ cấu phát triển mạnh vượt trội trên đàn bò, dê, lợn so với đàn trâu. Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất với các chỉ tiêu còn lại đề ra trong kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025 của UBND huyện.

### **2.2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025**

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp phát triển Kinh tế - Xã hội, đã được đề cập trong báo cáo trình kỳ họp và đề xuất một số nội dung như sau:

Đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, phục hồi phát triển sản xuất trên địa bàn, ổn định nâng cao đời sống người dân; đồng thời chuẩn bị đảm bảo các điều kiện sản xuất vụ Đông Xuân, Hè Thu; chú ý chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đầu tư thâm canh sản xuất; tập trung phát triển đàn gia súc; thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng vắc xin trong chăn nuôi; tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; phân đầu xây dựng đạt ít nhất 02 sản phẩm theo chương trình OCOP và tăng cường quảng bá sản phẩm.

Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án có tổng nguồn vốn đầu tư lớn, các dự án và tiểu dự án trong 03 chương trình mục tiêu Quốc gia; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

<sup>10</sup> Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 33,2%, tăng 5,9 so năm 2023, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng theo chiều cao 20,98%.

<sup>11</sup> Tảo hôn 03 trường hợp; trẻ em chết đuối 2 trường hợp.

Cần có kế hoạch cụ thể để tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết, kịp thời triển khai cho người dân trồng rừng sản xuất đạt chỉ tiêu đề ra; việc chuyển đổi rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch đất rừng sản xuất cần có lộ trình cụ thể thực hiện đảm bảo có kết quả. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR, ngăn chặn tình trạng xâm hại đến rừng. Cần có phương án rà soát, đánh giá các vướng mắc về cấp giấy CNQSDĐ của hộ gia đình và cá nhân đang còn tồn đọng chưa cấp để giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục các cấp, cần tiếp cận và đánh giá chất lượng học sinh cấp trung học phổ thông trên địa bàn huyện, huy động các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia đạt chỉ tiêu. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể để huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là không để xảy ra tình trạng học sinh nghỉ học dài ngày, bỏ học và bạo lực học đường; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên, không còn tình trạng tảo hôn; đề nghị UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn cần nêu cao vai trò, trách nhiệm và có giải pháp hơn nữa trong việc thực nhiệm vụ quản lý văn hóa và đánh giá thực chất chất lượng gia đình văn hóa, đầu tư thiết chế văn hóa đảm bảo đáp ứng nhu cầu thiết thực về hoạt động văn hóa; về xây dựng nông thôn mới cần có biện pháp cụ thể để phấn đấu thực hiện đạt các tiêu chí, chỉ tiêu đề ra; về đào tạo nghề cần đảm bảo chất lượng, kịp thời và sát thực tế để người được đào tạo xong ứng dụng được vào sản xuất, giải quyết việc làm đảm bảo đời sống, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp; cần tăng cường xuất khẩu lao động.

Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện cơ bản thống nhất thông qua Tờ trình 246/TTr-UBND ngày 09/12/2024 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết “Về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025”.

## PHẦN II

### **Báo cáo thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024 và dự kiến thu - chi ngân sách nhà nước năm 2025**

Ban Kinh tế- Xã hội HĐND huyện nhất trí với nhận định, đánh giá của UBND huyện tại Báo cáo số 543/BC - UBND ngày 10/12/2024 về tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024 và dự kiến thu - chi ngân sách nhà nước năm 2025. Công tác điều hành và quản lý thu, chi ngân sách năm 2024 đã bám vào dự toán được giao, tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành về thu, chi ngân sách nhà nước.

#### **1. Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024**

Đến ngày 25/11/2024, tổng thu ngân sách nhà nước 831,341 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 822,972 tỷ đồng đạt 84,3% so dự toán tỉnh, huyện giao ( Ước thực hiện cuối năm 914,167 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 908,097 tỷ đồng, ước đạt 101% dự toán ). Trong đó, thu ngân sách trên địa bàn 28,622 tỷ đồng đạt 133,1 dự toán Tỉnh giao, trong đó ngân sách huyện hưởng 22,752 tỷ đồng, đạt 123,3 dự toán tỉnh, huyện giao, nếu loại trừ nguồn sử dụng đất thu được 17,581 tỷ đồng, đạt 162% dự toán ( Ước thực hiện cuối năm thu: 29,122 tỷ đồng, trong đó ngân sách huyện, xã hưởng 23,052 tỷ đồng ước đạt 124,9% dự toán tỉnh giao, nếu loại trừ nguồn thu tiền sử dụng đất ước đạt 164,8% dự toán tỉnh giao). Một số nhiệm vụ thu đạt và vượt cao so với dự toán, như: thuế sử dụng đất nông nghiệp, phi nông nghiệp đạt 419%, Thu khác ngân sách đạt 191%,Thuế thu nhập cá nhân đạt 163%, Thu từ lệ phí trước bạ đạt 166%, Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước 161%. Bên

cạnh đó, vẫn còn một số nhiệm vụ thu chưa đạt, như: Thu tiền sử dụng đất và giao đất chỉ đạt 68%.

Công tác điều hành chi ngân sách địa phương đã bám vào các quy định của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND huyện, chỉ tiêu dự toán giao năm 2024; chấp hành chế độ, định mức và nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong năm 2024 tổng chi ngân sách nhà nước đến 25/11/2023 là 602,254 tỷ đồng, Gồm: chi ngân sách cấp huyện 523,978 tỷ đồng (*trong đó chi đầu tư phát triển là 125,462 tỷ đồng, chi thường xuyên là 396,017 tỷ đồng, chi nộp ngân sách cấp trên 2,499 tỷ đồng*) và chi ngân sách cấp xã 78,276 tỷ đồng. Trong năm, UBND huyện đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp và quyết liệt trong điều hành ngân sách, chủ động triển khai các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Xã hội nhận thấy vẫn còn một số hạn chế sau:

Thu ngân sách trên địa bàn, một số nhiệm vụ thu đạt thấp, như: Thu tiền sử dụng đất và giao đất chỉ đạt 68%. Thu chuyển nguồn còn nhiều; thu chuyển nguồn 190,723 tỷ đồng. Về chi ngân sách trong lĩnh vực chi thường xuyên thuộc 03 CTMTQG từ nguồn vốn 2022,2023 chuyển sang và năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt rất thấp<sup>12</sup>.

## **2. Dự toán thu NSNN, chi ngân sách địa phương năm 2025**

Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, các văn bản quy định, hướng dẫn của các cấp và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh của huyện năm 2025.

Tổng thu ngân sách nhà nước tỉnh giao: 696,555 tỷ đồng, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tỉnh giao 23,050 tỷ đồng, trong đó thu cân đối ngân sách 18,950 tỷ đồng,  
(*Chi tiết có Phụ biểu kèm theo*).

Dự toán chi ngân sách địa phương đã được thảo luận thống nhất với các đơn vị, các cấp ngân sách; chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ theo mức độ quan trọng, cấp thiết. Cơ bản bố trí theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chính sách của nhà nước, của Nghị quyết HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh. Tổng chi ngân sách địa phương: 692,455 tỷ đồng. Trong đó, Chi đầu tư phát triển: 14,228 tỷ đồng; Chi thường xuyên: 618,128 tỷ đồng; Dự phòng ngân sách: 12,905 tỷ đồng; Chi bổ sung có mục tiêu, nhiệm vụ: 47,194 tỷ đồng. (*Chi tiết có Phụ biểu kèm theo*).

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

UBND huyện cần tập trung chỉ đạo, tăng cường các biện pháp tăng thu ngân sách, thực hiện tốt việc quản lý thuế, chống thất thu ngân sách nhà nước; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, thu hồi nợ đọng thuế, các khoản thu của các dự án trên địa bàn như: Thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, Thuế giá trị gia tăng, thuế vãng lai, thu từ khu vực ngoài kinh tế quốc doanh, nguồn thu từ vận chuyển ô tô vận tải, thu thuế từ thu nhập cá nhân ở tổ, nhóm thợ. Đôn đốc các tổ chức thu phí để thực hiện nhiệm vụ thu đạt hiệu quả và chống thất thu đối với một số phí có số thu lớn. Phần đầu hoàn thành vượt kế hoạch đề ra đối với các khoản thu thấp hơn so với dự toán và ước thực hiện năm 2024.

<sup>12</sup> Chương trình Nông thôn mới giải ngân đạt 2,31%; Chương trình giảm nghèo bền vững giải ngân đạt 19,28%; Chương trình giảm nghèo bền vững giải ngân đạt 7,59%.

Đề nghị UBND huyện cần đề ra các giải pháp cụ thể, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong năm 2024 và tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp đầu giá các dự án sử dụng đất ngay từ đầu năm để đảm bảo nguồn thu và thanh toán cho các công trình, dự án.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nâng cao chất lượng lập dự toán đảm bảo sát thực tế, đúng tiêu chuẩn định mức quy định; cơ quan tài chính tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện dự toán, hạn chế việc hoàn trả ngân sách do không có đối tượng chi.

UBND các xã, thị trấn cần tăng cường công tác chỉ đạo thu ngân sách trên địa bàn, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu UBND huyện giao để bù đắp các nhiệm vụ chi của địa phương.

Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; nâng cao chất lượng lập, phê duyệt, phân bổ dự toán. Trong chi thường xuyên, thực hiện các phương án cắt giảm, tiết kiệm tối đa, dùng các khoản chi chưa cấp thiết. Chú trọng đẩy mạnh công tác giải ngân các nguồn vốn theo các mốc thời gian để đảm bảo nguồn vốn được thực hiện giải ngân, thanh toán đúng tiến độ yêu cầu và tăng tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp.

Thực hiện việc chuyển nguồn, kết dư ngân sách và sử dụng điều chỉnh dự toán ngân sách cuối năm đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng nhân dân huyện thống nhất thông qua Tờ trình 249/TTr-UBND ngày 11/12/2024 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết “Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025”.

### **PHẦN III**

#### **Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025**

Qua xem xét Báo cáo số 536/BC - UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện về tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025. Ban Kinh tế - xã hội có ý kiến như sau:

##### **1. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024**

Năm 2024 là năm thứ tư thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ, UBND huyện đã giao cho các đơn vị quản lý khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu trên địa bàn; trong đó ưu tiên cho dự án chuyển tiếp, các công trình trọng điểm của huyện, đối ứng các dự án sử dụng ngân sách trung ương. Kết quả huy động nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2024 đạt 217.585,48 triệu đồng. Công tác đầu tư XD CB năm 2024 thực hiện tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy nhiên tiến độ còn chậm, tỷ lệ giải ngân đạt thấp so với kế hoạch năm 2024; do gặp phải một số khó khăn vướng mắc nhất định trong quá trình triển khai thực hiện<sup>13</sup>. Đến ngày 25/11/2023 tổng nguồn vốn đầu tư XD CB được phân bổ là:

<sup>13</sup>Do việc thay đổi đơn giá nhân công, ca máy; Việc xác định giá đất còn chậm, chưa được phê duyệt; việc thay đổi trong các quy định, như Luật đấu thầu. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất cần mất nhiều thời gian và phức tạp, qua nhiều cấp; công tác chuẩn bị đầu tư qua nhiều bước; công tác phối hợp của chính quyền cơ sở với các phòng, ban cấp huyện và đơn vị thi công chưa chặt chẽ.

217.585,48 triệu đồng; giải ngân thanh toán 125.755,188 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân 57,8% kế hoạch; đáng quan tâm là tỷ lệ giải ngân các nguồn từ ngân sách Trung ương kéo dài, nguồn đối đất lấy cơ sở hạ tầng và nguồn thu sử dụng đất NST bổ sung chưa giải ngân được; *Ước thực hiện đến 31/12/2024 giá trị giải ngân đạt 96,05% kế hoạch.* Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Kinh tế - Xã hội huyện nhận thấy một số hạn chế, khó khăn chưa khắc phục được, đó là:

Cần xét chọn, chỉ định thầu các đơn vị khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư đủ năng lực để hợp đồng nhằm triển khai thực hiện dự án đảm bảo, hạn chế quá trình thực hiện phải điều chỉnh thiết kế, dự toán nhiều lần, làm chậm tiến độ thực hiện dự án và có dấu hiệu nhà thầu vi phạm hợp đồng.

Nguồn đối đất lấy cơ sở hạ tầng: Do ảnh hưởng tác động của thị trường, ngân hàng nên thực hiện còn chậm tiến độ, kết quả tổ chức đấu giá thành công được 5,717 tỷ đồng đạt 68% kế hoạch tỉnh, huyện giao.

## **2. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2025**

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện nhất trí với Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2025 của UBND huyện trên nguyên tắc đã bố trí vốn đầu tư cho những công trình trọng điểm, bố trí vốn tập trung tránh dàn trải; việc bố trí vốn đối với các dự án chuyển tiếp đảm bảo công trình dự án nhóm C không quá 03 năm; Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

Năm 2025 dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư XDCB huyện quản lý là: 14.228 triệu đồng. Trong đó, nguồn XDCB tập trung huyện quản lý: 9.478 triệu đồng; chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 4.750 triệu đồng.

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện tán thành với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 2025. Tuy nhiên, Ban KT - XH đề xuất thêm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Huy động, quản lý, sử dụng và kiểm soát chặt chẽ có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng thúc đẩy phát triển kinh tế. Tăng cường thực hiện các giải pháp về quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và vốn huy động khác. Thực hiện nghiêm các quy định về điều chuyển vốn kế hoạch thuộc thẩm quyền của huyện.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản trong năm; điều hành kế hoạch vốn phù hợp với khối lượng thi công, không để phát sinh nợ vốn xây dựng cơ bản theo quy định.

Chú trọng đặc biệt đối với công tác giải ngân các nguồn vốn theo các mốc thời gian để đảm bảo nguồn vốn được thực hiện giải ngân, thanh toán đúng tiến độ yêu cầu tránh bị điều chuyển mất nguồn vốn.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư công; Chỉ đạo quyết liệt việc đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh quyết toán các công trình, hạng mục công trình đã được bố trí vốn từ đầu năm, khắc phục việc chậm giải ngân. Tăng cường công tác kiểm soát, quản lý dự án, chất lượng công trình.

Trong đầu tư xây dựng cơ bản cần tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện có đủ năng lực tham gia hợp đồng, đấu thầu thi công các công

trình đề thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, tạo nguồn thu cho huyện và tránh hiện tượng việc nhà thầu thi công vi phạm hợp đồng xảy ra.

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện thống nhất thông qua Tờ trình 241/TTr-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện kèm theo dự thảo Nghị quyết “Về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2025”.

#### **PHẦN IV**

#### **Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 (kỳ họp thứ 17)**

Trên cơ sở báo cáo 181/BC-HĐND ngày 19/6/2024 của HĐND huyện Đakrông về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ Mười bảy và Báo cáo số 194/BC-HĐND ngày 14/8/2024 của HĐND huyện Đakrông về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Mười bảy, HĐND huyện khóa V; Đối chiếu với báo cáo số 528/BC-UBND ngày 05/12/2024 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 17 HĐND huyện khóa V. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện có ý kiến như sau:

Tại Báo cáo số 181/BC-HĐND ngày 19/6/2024 của HĐND huyện về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 17. Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực Kinh tế - Xã hội gồm 14 ý kiến, kiến nghị và tại Báo cáo số 194/BC-HĐND ngày 14/8/2024 của HĐND huyện về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Mười bảy. Tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực Kinh tế - Xã hội có 05 ý kiến, kiến nghị. Các nội dung chủ yếu tập trung kiến nghị về hỗ trợ kinh phí sửa chữa công trình thủy lợi, đường giao thông nông thôn, cầu vượt lũ, cầu tràn, kè chống sạt lở đất, nước sinh hoạt, thiết chế văn hóa, nhà ở, đất ở, trường học, phòng học, đất sản xuất; tăng mức hỗ trợ tiền giao khoán bảo vệ rừng; khai thác cát, sỏi dẫn đến tình trạng sạt lở đất và gây ô nhiễm nguồn nước; điện thấp sáng, chiếu sáng, trạm thu phát sóng, công trình thủy điện...

UBND huyện đã có báo cáo giải trình trước kỳ họp thứ 17; Báo cáo số 271/BC-UBND ngày 03/7/2024 gồm 14 nội dung và báo cáo giải quyết trước kỳ họp thứ 20 báo cáo số 528/BC-UBND ngày 05/12/2024 của UBND huyện về việc báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 17 thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội. Đến nay, UBND huyện, các phòng, ban chuyên môn và các địa phương đã nghiên cứu, tiếp thu giải quyết, trả lời, làm rõ 19/19 ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong đó có 12/19 kiến nghị đã được giải quyết, trả lời thỏa đáng, chiếm 63%; có 02/19 kiến nghị của cử tri đang được giải quyết, chiếm 11% và 05/19 ý kiến đã được làm rõ, chiếm 26%.

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với Báo cáo của UBND huyện về kết quả giải trình, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến, kiến nghị của cử tri do khó khăn về ngân sách, nguồn lực nên việc giải quyết còn chậm; một số ý kiến nội dung trả lời chưa cụ thể, còn trích dẫn nhiều quy định và các văn bản của cấp trên nên chưa đáp ứng cao tâm tư, nguyện vọng của cử tri. Một số nội dung trả lời trong báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu tổ chức kiểm tra, xác minh thực tế ở địa phương, cơ sở nơi cử tri kiến nghị và nhất là cần xác định cụ thể về thời gian, tiến độ giải quyết những vấn đề mà cử tri kiến nghị, kiến nghị nhiều lần để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát. Vì vậy, trong thời gian tới đối với các kiến nghị của cử tri đang trong quá



trình giải quyết đề nghị UBND huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo các ngành chức năng kịp thời giải quyết dứt điểm.

## **PHẦN V**

### **Các Tờ trình đề nghị thông qua danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 và chủ trương đầu tư xây dựng dự án**

**I. Tờ trình số 242/TTr-UBND** ngày 06/12/2024 của UBND huyện về việc thông qua danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025

#### **1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của HĐND huyện về việc thông qua điều chỉnh danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 24/5/2024 của HĐND huyện về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 19/9/2024 của HĐND huyện về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Về hồ sơ đề nghị thông qua; đáp ứng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

#### **2. Nội dung dự thảo Nghị quyết**

Thông qua danh mục dự án kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025. Tổng vốn: 94.473,300 triệu đồng, Gồm: Chương trình MTQG xây dựng NTM: 5.358,300 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 33.347 triệu đồng; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 55.768 triệu đồng.

( Chi tiết theo các Phụ biểu đính kèm).

Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện cơ bản thống nhất thông qua nội dung Tờ trình kèm theo dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên có ý kiến, sau khi nghị quyết được HĐND huyện thông qua; đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá cụ thể, chính xác từng hạng mục, danh mục công trình, dự án, để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các công trình, dự án thực sự kém hiệu quả, chưa thực sự cần thiết; để bố trí nguồn vốn cho các công trình, dự án cấp bách, thiết thực, trọng điểm để triển khai thực hiện có hiệu quả đảm bảo thời gian, chất lượng công trình, nhằm phát triển Kinh tế - Xã hội huyện nhà bền vững.

**II. Tờ trình số 243/TTr-UBND** ngày 06/12/2024 của UBND huyện ( kèm theo dự thảo Nghị quyết) về việc thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Đường liên xã Đakrông -Mò Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòng; Hạng mục: Xử lý ngập lụt đoạn Km21+200 - Km21+300 và Đoạn Km20+143 - Km20+203.

#### **1. Căn cứ pháp lý:**

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng dự án đáp ứng các quy định của Luật đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

## 2. Nội dung Dự thảo nghị quyết:

- Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo ATGT cho người và phương tiện lưu thông trong vùng được thuận lợi, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển các sản phẩm hàng hoá của người dân đặc biệt là trong mùa mưa lũ.

- Quy mô đầu tư dự kiến:

+ Đoạn Km21+200 ÷ Km21+300: Nâng cao độ nền mặt đường chiều dài khoảng 100m, thiết kế cống thoát nước đảm bảo tránh ngập lụt;

+ Đoạn Km20+143 - Km20+203: Nâng cao độ nền mặt đường với chiều dài khoảng 60m, thiết kế cống thoát nước đảm bảo tránh ngập lụt.

- Dự án nhóm: C

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.500 triệu đồng (Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

- Cơ cấu nguồn vốn dự kiến: Ngân sách huyện và nguồn vốn hợp pháp khác

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Triệu Nguyên và Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Thời gian chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án: năm 2025-2026.

Ban KT-XH thống nhất thông qua nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND huyện trình tại kỳ họp thứ Hai mươi, khóa V, nhiệm kỳ 2021-2026; Ban được phân công thẩm tra chính 04 báo cáo, Gồm: Báo cáo tình hình thực hiện phát triển KT-XH, Thu chi ngân sách, Xây dựng cơ bản năm 2024 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2025 và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 17 khóa V; 05 tờ trình kèm theo dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển KT-XH, Thu chi ngân sách, về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2025, về thông qua chủ trương xây dựng dự án và thông qua danh mục dự án vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025; các nội dung thẩm tra đã có tại báo cáo này. Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP.HĐND-UBND huyện;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**



**Lê Quang Cường**